

# Phát huy vai trò của cộng đồng địa phương đối với sự phát triển du lịch tại tỉnh Trà Vinh

NGUYỄN THANH HÙNG\*  
TRẦN MINH THANH\*\*

Là địa phương có nhiều làng nghề, danh lam thắng cảnh và di tích văn hóa phi vật thể, các hoạt động lễ hội mang bản sắc của đồng bào dân tộc Khmer, thời gian qua, du lịch Trà Vinh đã có sự phát triển tốt. Tuy nhiên, việc gắn kết với cộng đồng địa phương trong phát triển du lịch tại Trà Vinh vẫn còn nhiều bất cập do ảnh hưởng bởi các yếu tố, như: văn hóa, cơ chế chính sách, nhận thức cộng đồng dân cư, môi trường tự nhiên... Tình trạng này đòi hỏi phải sớm có những giải pháp cần thiết từ các bên có liên quan.

## THỰC TRẠNG

### Hoạt động thu hút khách du lịch trong giai đoạn 2013-2017

Thời gian qua, để kích thích du lịch tăng trưởng và phát triển, tỉnh Trà Vinh đã thực hiện mô hình liên kết các tỉnh trong cụm phía Đông Đồng bằng sông Cửu Long, với TP. Hồ Chí Minh để kết nối tuyến, điểm du lịch. Nhờ đó, lượng khách du lịch nội địa và quốc tế luôn có mức tăng trưởng khá. Từ những mối liên kết, hợp tác tốt đẹp với các địa phương, mà những năm qua công tác quảng bá, xúc tiến du lịch luôn được tăng cường, có sự phối hợp với các tỉnh lân cận trong việc quảng bá hình ảnh du lịch Trà Vinh trong các sự kiện thường niên về du lịch tại các thị trường trọng điểm. Thị trường khách nội địa của Tỉnh đến từ các tỉnh Đồng bằng sông Cửu Long và TP. Hồ Chí Minh; Thị trường khách quốc tế chủ yếu đến từ Đông Bắc Á (Đài Loan, Hàn Quốc, Nhật Bản), Tây Âu (Pháp, Anh, Đức...) và Mỹ, Việt kiều. Hoạt động kinh doanh du lịch đã đạt được những kết quả tốt. Doanh thu từ hoạt động lưu trú du lịch của Tỉnh tăng mạnh trong giai đoạn 2013-2017. Cụ thể, năm 2013 đạt 75,303

tỷ đồng doanh thu, đến năm 2014 là 89,300 tỷ đồng và liên tục tăng qua các năm và đạt mốc 210,134 tỷ đồng năm 2017. Số lượng các doanh nghiệp lữ hành và khách đến tham quan du lịch cũng tăng (Bảng 1).

Mặc dù lượng khách du lịch quốc tế không đáng kể so với khách nội địa (Hình 1), chỉ chiếm khoảng 3% mỗi năm, nhưng có trên 80% khách quốc tế khi đến tham quan đều có xu hướng nghỉ lại, thời gian lưu trú trung bình khoảng 1,5 ngày (Hình 2). Trong khi tỷ

BẢNG 1: KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG DU LỊCH GIAI ĐOẠN NĂM 2013-2017

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm				
		2013	2014	2015	2016	2017
<b>Số doanh nghiệp du lịch</b>	DN	6	8	9	10	11
<b>Doanh thu từ lưu trú du lịch</b>	Tỷ đồng	75,303	89,300	107,230	156,853	210,134
<b>Tổng lượng khách phục vụ</b>	Lượt	298.000	320.000	460.000	528.000	652.000
<i>Quốc tế</i>	Lượt	9.500	9.800	12.730	15.340	15.780
<i>Nội địa</i>	Lượt	288.500	310.200	447.270	512.660	636.220
<b>Tổng lượng khách lưu trú</b>	Lượt	172.668	210.128	290.915	352.853	426.904
<i>Quốc tế</i>	Lượt	9.060	7.842	10.456	12.662	13.522
<i>Nội địa</i>	Lượt	163.608	202.286	280.459	340.191	413.382
<b>Tỷ lệ khách lưu trú/lượng khách phục vụ</b>	%	58	66	63	67	65
<i>Quốc tế</i>	%	95	80	82	83	86
<i>Nội địa</i>	%	57	65	63	66	65
<b>Ngày khách lưu trú bình quân</b>	Ngày	2,61	3,03	2,66	2,63	2,46
<i>Quốc tế</i>	Ngày	1,49	1,82	1,54	1,52	1,40
<i>Nội địa</i>	Ngày	1,12	1,21	1,12	1,11	1,06

Nguồn: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Trà Vinh

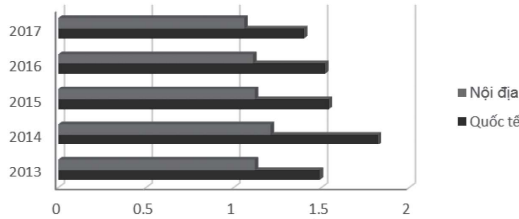
\* TS., Trường Đại học Trà Vinh

\*\* ThS., Phó Giám đốc Sở Văn hóa, Thể Thao và Du lịch tỉnh Trà Vinh

HÌNH 1: SỐ LƯỢNG KHÁCH DU LỊCH TỪ NĂM 2013-2017



HÌNH 2: SỐ NGÀY KHÁCH DU LỊCH LƯU TRÚ TRUNG BÌNH/LƯỢNG



Nguồn: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Trà Vinh

lệ khách lưu trú/lượng khách phục vụ tại các khách sạn trong năm khi đến địa phương du lịch tương đối ít (chiếm khoảng hơn 60%).

Số ngày lưu trú giảm một phần là do khách du lịch tăng cường tham gia vào các hoạt động của du lịch cộng đồng, để hòa mình vào đời sống của người dân địa phương và tìm hiểu nền văn hóa bản địa một cách rõ nét, chân thật nhất.

**Hiện trạng đầu tư và phát triển du lịch của tỉnh Trà Vinh**

Những năm qua, ngành du lịch đã sử dụng vốn hỗ trợ từ Trung ương và của Tỉnh để đầu tư hoàn thiện hệ thống kết cấu hạ tầng tại Khu Du lịch sinh thái rừng ngập mặn biển Ba Động với quy mô 368,80ha và điểm văn hóa du lịch Ao Bà Om. Bên cạnh đó, ngành du lịch rất quan tâm việc quy hoạch các khu, điểm du lịch mới để thu hút các dự án đầu tư du lịch vào địa bàn Tỉnh nhằm đa dạng loại hình du lịch. Thực hiện theo Đề án Phát triển du lịch của Tỉnh đến năm 2020, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã xây dựng Kế hoạch thực hiện Đề án, đã quy hoạch mới 03 điểm du lịch sinh thái, gồm: Hàng Dương (xã Mỹ Long Nam, huyện Cầu Ngang): 20ha; Cù Lao Long Trị (xã Long Đức, TP. Trà Vinh): 2 khu 50,28ha; Cù Lao Tân Quy (xã An Phú Tân, huyện Cầu Kè): 50ha.

Xác định tầm quan trọng của du lịch đối với Tỉnh trong thời gian tới, việc đầu tư kết cấu hạ tầng du lịch đã được chú trọng đẩy mạnh bằng các giải pháp lồng ghép nguồn ngân sách với thu hút nguồn lực từ doanh nghiệp, các hộ kinh doanh. Tỉnh đã triển khai thực hiện 05 dự án đầu tư xây dựng, với tổng vốn đầu tư 84,789 tỷ đồng, gồm các dự án: hạ tầng Khu văn hóa du lịch Ao Bà Om (giai đoạn 2); Khu tưởng niệm nữ anh hùng Nguyễn Thị Út (Út Tịch); Mô hình Thuyền độc mộc và Bác Hồ những năm kháng chiến ở Việt Bắc; chỉnh lý và trưng bày Nhà bảo tàng văn hóa dân tộc Khmer tỉnh Trà Vinh; tôn tạo di tích Ao Bà Om hạng mục nạo vét. Bên cạnh đó, Tỉnh còn tiến hành việc tu bổ, tôn tạo di tích, với tổng vốn đầu tư 23,230 tỷ đồng, gồm các dự án: tu bổ, tôn tạo di tích kiến trúc nghệ thuật chùa Ăng; Khu di tích kiến trúc Lưu

Cừ II; Khu di tích Ao Bà Om; Di tích lịch sử đền thờ Bác Hồ; Di tích chùa Giác Linh (chùa Đới); tu bổ di tích đình miếu Côn Trúng và lăng ông Côn Tàu.

**Vai trò của cộng đồng địa phương trong phát triển du lịch**

Xu hướng phát triển của du lịch thế giới là khách du lịch muốn khám phá và tìm hiểu các nền văn hóa, khám phá điều kiện tự nhiên, sinh thái đặc trưng của vùng. Do vậy, vai trò của cộng đồng dân cư ngày càng quan trọng. Trà Vinh đã và đang thực hiện chính sách phát triển du lịch hướng tới sự thu hút nguồn lực từ cộng đồng, chia sẻ trách nhiệm trong phát triển và bảo vệ nguồn tài nguyên, các giá trị văn hóa, cùng chia sẻ lợi ích đi đôi với việc bảo vệ và phát triển bền vững tài nguyên thiên nhiên, môi trường. Nhờ vậy:

- Người dân bản địa có nhiều kinh nghiệm quý báu về tự nhiên nơi mà họ và gia đình đã được sinh ra và lớn lên, với những kiến thức này cộng đồng địa phương có vai trò quan trọng trong việc kết hợp với các công ty lữ hành làm hướng dẫn viên du lịch, với kiến thức và kinh nghiệm thực tiễn, việc cộng đồng địa phương hướng dẫn và giới thiệu sẽ thu hút khách du lịch hơn so với những hướng dẫn viên du lịch đến từ các vùng khác đến.

- Thông qua hình thức homestay (nhà nghỉ là nhà của dân), cộng đồng dân cư sẽ tạo được sự gắn kết với khách du lịch, bởi các hoạt động du lịch đều gắn liền với những sinh hoạt, gắn với cuộc sống, công việc đời thường của người dân bản địa.

- Khi tham gia vào hoạt động du lịch của tỉnh người dân bản địa cũng được hưởng các lợi ích, đồng thời cùng chia sẻ trách nhiệm trong việc bảo tồn và duy trì văn hóa, bảo vệ môi trường, bảo vệ tài nguyên thiên nhiên.

**Những hạn chế**

- Cơ quan quản lý vẫn chưa ban hành bộ tiêu chí cụ thể hay quy định cụ thể nào về loại hình du lịch cộng đồng. Thêm vào đó, công tác tuyên truyền để tạo nhận thức cho người dân, nhất là cộng đồng làm du lịch còn gặp nhiều khó khăn, vì chưa có sự phối hợp quan tâm của các ngành và địa phương.

- Môi trường tự nhiên của vùng có khả năng bị phá vỡ khi có một số lượng lớn du khách đến tham quan, khám phá làm ảnh hưởng tiêu cực đến cuộc sống của người dân địa phương. Làm phát sinh các vấn đề liên quan đến môi trường, dịch bệnh do các hoạt động sinh hoạt chủ yếu

gắn liền với các hộ dân cư trên địa bàn với công trình vệ sinh và nguồn nước công cộng chưa đảm bảo.

- Phát triển loại hình du lịch này quá nhanh, nên nếu không cân nhắc đến tính hợp lý sẽ làm tăng tính cạnh tranh giữa các hộ gia đình, giữa các cộng đồng dân cư với nhau. Qua đó, làm giảm thu nhập và độ ổn định về kinh tế.

- Đa số cộng đồng dân cư Trà Vinh đều là những hộ dân có thu nhập thấp, tiếp cận kiến thức, cũng như trình độ học vấn còn hạn chế, khả năng nói tiếng Anh chưa chuyên nghiệp, chưa qua đào tạo trường lớp về lĩnh vực du lịch, nên vẫn còn hạn chế trong việc giao tiếp với khách nước ngoài, cũng như quảng bá hình ảnh, quảng bá du lịch của địa phương. Do vậy, đa số người dân địa phương chỉ tham gia vào các hoạt động mang tính thời vụ, các công việc chính, như: hướng dẫn khách tham quan, lên thực đơn cho khách hàng đều do các đơn vị lữ hành phụ trách.

- Thay đổi về văn hóa riêng của vùng: Khi khách du lịch đến họ cũng mang theo những văn hóa riêng của vùng, của dân tộc mình. Do đó, sẽ có sự giao thoa văn hóa giữa khách du lịch với văn hóa của cộng đồng dân cư bản địa. Việc thay đổi văn hóa có thể tác động tiêu cực hoặc tích cực. Tuy nhiên, nó dễ làm mất đi giá trị vốn có, giá trị riêng của vùng, mà chính những giá trị này đang là yếu tố thu hút khách du lịch.

- Xuất hiện tình trạng các phân tử xấu đột nhập, giả vờ là khách du lịch để đến các hộ gia đình trộm cắp, làm ảnh hưởng đến uy tín và chất lượng của dịch vụ. Đồng thời, cùng với sự phát triển đa dạng của xã hội, một số hộ dân cũng tỏ ra hoài nghi về người lạ, nên không dám tham gia hoặc dè chừng trong việc tham gia các hoạt động du lịch cộng đồng.

- Chính sách hỗ trợ đầu tư của Tỉnh chưa thu hút được các đơn vị lữ hành chất lượng cao, cũng như các đơn vị lữ hành quốc tế trong việc đầu tư phát triển du lịch cộng đồng chất lượng cao.

## MỘT SỐ GIẢI PHÁP CẦN THỰC HIỆN

Nhằm phát huy vai trò của cộng đồng địa phương trong phát triển du lịch của tỉnh Trà Vinh cần thực hiện các giải pháp sau:

- Cần tuyên truyền đến người dân và khách du lịch về công tác bảo vệ môi trường, duy trì ổn định môi trường tự nhiên. Tuyên truyền, vận động cộng đồng giữ gìn văn hóa bản địa nhằm đáp ứng mong muốn tìm hiểu bản sắc văn hoá dân tộc truyền thống đối với du khách khi du lịch, định hướng để giúp đồng bào các dân tộc gìn giữ được những nét văn hóa truyền thống vốn có.

- Cần có cơ chế thống nhất hoạt động và phân chia rõ ràng lợi nhuận, cũng như trách nhiệm của các bên có liên quan trong hoạt động du lịch, nhằm hạn chế mâu thuẫn giữa các hộ dân với đơn vị lữ hành du lịch. Trong hoạch định chính sách phát triển du lịch ở địa phương, cơ quan chức năng cần cân nhắc những ưu điểm của từng vùng cụ thể để có chính sách phát triển phù hợp, tránh tình trạng cạnh tranh giữa các hộ dân với nhau làm xấu đi hình ảnh của du lịch Tỉnh nhà.

- Chú trọng công tác đào tạo, nâng cao kiến thức chuyên môn về du lịch, thường xuyên tổ chức các lớp tập huấn, hướng dẫn cộng đồng địa phương trong xây dựng, phát triển các lợi thế du lịch của vùng, cũng như cách thức thu hút du khách.

- Ban hành các chính sách hỗ trợ các làng nghề phát triển các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao cho người dân bản địa và du khách đến tham quan ở các khu vực làng nghề. Đồng thời, kết hợp quảng bá, trưng bày các sản phẩm của làng nghề... để khơi dậy sự đam mê của du khách để cùng hòa nhập vào cuộc sống thường nhật của cộng đồng.

- Đảm bảo an ninh trật tự tại các địa điểm du lịch nhằm giúp khách du lịch và cộng đồng địa phương giảm thiểu những tác động không mong muốn, tránh mang đến những hình ảnh xấu trong lòng khách du lịch. □

## TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Trà Vinh (2017). *Báo cáo tình hình triển khai, thực hiện chính sách, pháp luật về phát triển du lịch gắn với bảo vệ các giá trị văn hóa trên địa bàn tỉnh Trà Vinh*
2. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Trà Vinh (2018). *Báo cáo tình hình thực hiện công tác phát triển du lịch năm 2017*
3. Cục Thống kê tỉnh Trà Vinh (2014-2018). *Niên giám Thống kê tỉnh Trà Vinh các năm, từ 2013 đến 2017*
3. Hanafiah, M. H., Jamaluddin, M. R. and Zulkifly, M. I. (2013). Local Community Attitude and Support towards Tourism Development in Tioman Island, Malaysia, *Procedia - Social and Behavioral Sciences*, 105, 792-800
4. Nunkoo, R. and Ramkissoon, H. (2011). Developing a community support model for tourism, *Annals of Tourism Research*, 38(3), 964-988